

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm b mục 1.3 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 1287/2025/TLST - DS ngày 14 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V.**

Địa chỉ: Số H L, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B – Trưởng phòng xử lý nợ.

Người được ủy quyền lại: Ông Vũ Đức H, ông Bùi Đình K, ông Phí Mạnh N, ông Lương Thế M, ông Đỗ Văn T, bà Đinh Huyền H1 – Cán bộ xử lý nợ.

* Bị đơn: Bà **Trịnh Thị Thu H2**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số A, ngõ I ngách I, Định Công H3, tổ A, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Trịnh Thị Thu H2 còn nợ và có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V, tổng số tiền tạm tính đến ngày 21/4/2026 là: 109,996,744 đồng (Một trăm linh chín triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm bốn mươi bốn đồng); Trong đó: nợ gốc 39,323,155 đồng, nợ lãi trong hạn 875,804 đồng, lãi quá hạn 69,340,885 đồng và phí phát sinh là 456,900 đồng. Theo Hợp đồng tín dụng số LN2212237917051 ngày 22/12/2022 và Hợp đồng cấp hạn mức thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số LN2212207867230 ngày 19/12/2022.

2. Bà Trịnh Thị Thu H2 phải tiếp tục thanh toán các khoản nợ lãi, phí phát sinh theo lãi suất, phí thoả thuận theo Theo Hợp đồng tín dụng số LN2212237917051 ngày 22/12/2022 và Hợp đồng cấp hạn mức thẻ, phát hành

và sử dụng thẻ tín dụng số LN2212207867230 ngày 19/12/2022, kể từ ngày 22/4/2026 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

3. Ngân hàng TMCP V và bà Trịnh Thị Thu H2 thỏa thuận:

3.1. Bà Trịnh Thị Thu H2 thanh toán trả Ngân hàng TMCP V số nợ gốc và lãi + phí theo lộ trình sau:

- Ngày 20/5/2026 bà Trịnh Thị Thu H2 trả tiền nợ gốc là 39,323,155 đồng.
- Ngày 23/6/2026 bà Trịnh Thị Thu H2 trả toàn số tiền tiền lãi là 35,336,795 đồng. Số tiền còn lại ngân hàng miễn giảm cho bà Trịnh Thị Thu H2.

3.2. Kể từ ngày tiếp theo ngày 22/4/2026, bà Trịnh Thị Thu H2 tiếp tục chịu tiền lãi và phí phát sinh trả lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến ngày bà Trịnh Thị Thu H2 thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

3.3. Trường hợp bà Trịnh Thị Thu H2 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản của bà Trịnh Thị Thu H2 để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho V1.

3.4. Về án phí DSST: Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí, được trả lại số tiền tạm ứng án phí 2.300.000 đồng (Hai triệu, ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0016208 ngày 13/11/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội. Bà Trịnh Thị Thu H2 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.749.000 đồng (Hai triệu, bảy trăm bốn mươi chín nghìn đồng).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 3;
- THADS TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Xuân Phương